

Số: 2413/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 01 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 30/2016/TT-BNNPTNT ngày 23/8/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Sửa đổi, bổ sung Điều 9 Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn “Hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”;

Căn cứ Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 06/5/2019 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Sơn La ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 823/TTr-SNV ngày 29 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, như sau:

1. Vị trí, chức năng

1.1. Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (*gọi tắt là Trung tâm*) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có chức năng thực hiện các hoạt động sự nghiệp về lĩnh vực nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

1.2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, trụ sở và tài khoản riêng. Trung tâm chịu sự quản lý nhà nước Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Xây dựng, đề xuất chương trình, dự án thành phần về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của tỉnh. Phối hợp, đề xuất chương trình, dự án thành phần về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, các chương trình dự án khác do cấp thẩm quyền giao. Tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.2. Thực hiện phân tích, xét nghiệm, kiểm nghiệm, đánh giá về chất lượng nước theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện sản xuất, cung cấp nước sạch nông thôn; quản lý, bảo vệ, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung được cấp có thẩm quyền giao. Tổ chức thi công xây lắp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng các công trình nước sạch nông thôn phù hợp với năng lực của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

2.4. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư chương trình, dự án nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật. Thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban chỉ đạo Chương trình, dự án về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2.5. Tổ chức truyền thông, phổ biến, vận động, hướng dẫn nhân dân bảo vệ công trình cấp nước, sử dụng tiết kiệm nước sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn theo quy định của pháp luật.

2.6. Xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của Trung tâm; tổ chức hoặc tham gia tổ chức các hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo quy định của pháp luật.

2.7. Thực hiện hợp tác quốc tế; nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo quy định của pháp luật.

2.8. Tư vấn, dịch vụ; liên doanh, liên kết cung ứng dịch vụ công; xuất khẩu, nhập khẩu thiết bị, vật tư, sản phẩm, công nghệ về nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn và lĩnh vực khác phục vụ ngành nông nghiệp và Phát triển

nông thôn phù hợp với năng lực chuyên môn, lĩnh vực hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

2.9. Tư vấn khảo sát địa hình, địa chất, địa chất thủy văn, lập đề án, dự án, thiết kế và xây lắp công trình cấp nước tập trung nông thôn được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

2.10. Tham gia thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; tham gia điều tra, thống kê về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và theo quy định của pháp luật.

2.11. Thu thập, xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn phục vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

2.12. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ; kết quả thực hiện các chương trình, dự án về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn được giao với Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

2.13. Quản lý viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền theo phân cấp của UBND tỉnh Sơn La và theo quy định của pháp luật.

2.14. Quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh Sơn La.

2.15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

3. Cơ cấu tổ chức

3.1. Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

- Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

- Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm.

3.2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tổ chức thuộc Trung tâm:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật và Truyền thông.
- Các tổ dịch vụ trực thuộc Trung tâm: Do trung tâm thành lập tùy theo số lượng, quy mô các công trình cấp nước tập trung nông thôn được giao quản lý, khả năng cung ứng các dịch vụ công của Trung tâm và đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 07/3/2016 của Chủ tịch Ủy ban

nhân dân tỉnh về kiện toàn Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các sở: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC, Hiệp(15b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh